

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 84 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 01 tháng 4 năm 2020

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở  
giai đoạn 2019-2022” trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-BTP ngày 13/02/2020 của Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trong năm 2020 (sau đây gọi tắt là Đề án); Công văn số 479/BTP-PBGDPL ngày 17/02/2020 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện trong năm 2020 Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh; Công văn số 479/BTP- PBGDPL ngày 17/02/2020 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện trong năm 2020 Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019- 2022”,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục tổ chức và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Đề án nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo tiến độ, phù hợp với chủ trương định hướng năm 2020 của Đảng, Nhà nước và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm từng bước thực hiện các mục tiêu của Đề án.

**2. Yêu cầu**

- Bám sát Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các hoạt động đề ra phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án; lòng ghép thực hiện Đề án với các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động khác có liên quan đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.



- Trong quá trình thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nảy sinh từ thực tiễn.

## **II. Nội dung**

### **1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành**

a) Tham mưu xây dựng, ban hành Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện Đề án năm 2020

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
  - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Quý I/2020.
  - Kết quả công việc: Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2020.
- b) Tổ chức quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện
  - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Cả năm.
- + Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, Công văn hướng dẫn, Báo cáo kết quả...

### **2. Phát hành, hướng dẫn sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở và đội ngũ tập huấn viên; các tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
  - Cơ quan phối hợp: UBMTTQ Việt Nam tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Bộ Tư pháp phát hành.
- + Kết quả, sản phẩm: Tài liệu cấp phát cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện và một số hòa giải viên ở cơ sở.

### **3. Tổ chức tập huấn về phương pháp, nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở bằng hình thức phù hợp**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
  - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Năm 2020.
- + Kết quả, sản phẩm: Các lớp tập huấn được tổ chức và Báo cáo kết quả tập huấn.

### **4. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên, hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở**

a) Xây dựng, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện (từ 04- 08 người/huyện) từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị- xã hội cấp huyện tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật cấp huyện và các cá nhân khác có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: UBMTTQ Việt Nam cùng cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2020.

+ Kết quả, sản phẩm: Quyết định xây dựng, kiện toàn.

b) Rà soát, đánh giá, bổ sung, thay thế hòa giải viên đối với những tổ hòa giải còn thiếu hòa giải viên hoặc có hòa giải viên hoạt động hiệu quả chưa cao; bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: UBMTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

+ Kết quả, sản phẩm: Báo cáo, danh sách thống kê tổ hòa giải, số lượng hòa giải viên.

## 5. Thực hiện chỉ đạo điểm

Sở Tư pháp phối hợp với 03 đơn vị cấp huyện, gồm: thị xã Bình Long (02 đơn vị), huyện Bù Gia Mập (02 đơn vị), huyện Hớn Quản (02 đơn vị) thực hiện các nội dung sau:

- Hướng dẫn rà soát, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên (*tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, cấp phát Bộ tài liệu; tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức các buổi trao đổi kinh nghiệm...*).

- Xây dựng mô hình tổ hòa giải tiêu biểu xuất sắc.

- Hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các trường hợp vi phạm pháp luật nhưng được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự do người bị hại tự nguyện hòa giải theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; hướng dẫn hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: UBMTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội; UBND cấp huyện và UBND cấp xã được chọn thực hiện chỉ đạo điểm.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2020.

+ Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động chỉ đạo điểm được thực hiện.

## 6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBMTTQ Việt Nam tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Bộ Tư pháp phát hành.

- Kết quả, sản phẩm: Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, UBMTTQ Việt Nam tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang thông tin điện tử, các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

- Kết quả, sản phẩm: Các tài liệu, tin bài, ấn phẩm về công tác hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên mạng internet.

## 7. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

a) Tổ chức hoặc lòng ghép tổ chức hội nghị, giao lưu, đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

- Kết quả, sản phẩm: Các hội nghị, đối thoại... được tổ chức và có báo cáo kết quả.

b) Huy động nguồn lực từ xã hội hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở

Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở theo tinh thần nâng cao trách nhiệm xã hội của tổ chức, doanh nghiệp. Khuyến khích Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các trung tâm tư vấn pháp luật, tổ chức hành nghề luật sư hỗ trợ tài liệu, tư vấn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; vận động và tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: UBMTTQ Việt Nam các cấp; Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

- Kết quả, sản phẩm: Hoạt động phối hợp được triển khai, Báo cáo kết quả.

c) Kiểm tra việc thực hiện Đề án; tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra.

### **III. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước phân cấp quản lý ngân sách; lồng ghép với nguồn kinh phí chuyên môn của các đơn vị đã bố trí trong dự toán giao năm 2020 và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (*nếu có*).

### **IV. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Sở Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các địa phương, đơn vị; tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch.

#### **2. Sở Tài chính**

Sở Tài chính chính căn cứ vào nguồn kinh phí đã bố trí trong dự toán thực hiện thẩm định, quyết toán theo quy định.

#### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông của tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền Đề án và Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Bình Phước, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở.

- Thẩm định, cấp phép xuất bản tài liệu tuyên truyền về các nội dung liên quan đến nội dung triển khai Đề án và Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2020.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí xuất bản liên quan đến thông tin tuyên truyền triển khai Đề án và Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2020.

#### **4. Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước**

Thông tin, phô biến trên báo, đài các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

#### **5. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Trên cơ sở Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại địa phương mình. Bố trí ngân sách để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành rà soát, củng cố, kiện toàn, thống kê Tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên.

- Vận động, thuyết phục đội ngũ luật sư, luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn đang thường trú ở địa phương tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Chỉ đạo bồi dưỡng, thay thế hòa giải viên đối với những Tổ hòa giải còn thiếu hòa giải viên hoặc có hòa giải viên hoạt động mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao. Bảo đảm các Tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải do Bộ Tư pháp ban hành. Triển khai nghiêm túc công tác kiểm tra việc thực hiện Đề án 428.

- Tổ chức tôn vinh, khen thưởng theo thẩm quyền những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc và tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực cho công tác hòa giải ở cơ sở.

- Quan tâm bố trí kinh phí cho việc thực hiện Đề án 428 trong năm 2020 từ nguồn Ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác theo tinh thần xã hội hóa.

Định kỳ tiến hành đánh giá, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật (qua Sở Tư pháp tổng hợp).

#### **6. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên**

Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, việc thực hiện Đề án và tích cực phổ biến, vận động các cấp Hội, Hội viên thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

#### **7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh**

Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức đào tạo đội ngũ tập huấn viên để thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu cho đội ngũ hòa giải viên. Tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

#### **8. Các sở, ban, ngành, đoàn thể khác có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.**

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.

##### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL;  
Cục Công tác phía Nam);
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Ban Chỉ đạo CCTP tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT. DN08



Trần Tuệ Hiền